

Danh sách các trường đại học quy đổi IELTS từ 6.0 trong tuyển sinh năm 2026

17:32 07/03/2026

Nhiều trường đại học đã công bố bảng quy đổi chứng chỉ IELTS sang điểm môn tiếng Anh để xét tuyển năm 2026. Theo thống kê từ đề án tuyển sinh của các trường, hiện có 21 cơ sở đào tạo áp dụng mức quy đổi từ IELTS 6.0 trở lên.



Ảnh minh họa

Trong mùa tuyển sinh đại học năm 2026, nhiều trường tiếp tục sử dụng chứng chỉ tiếng Anh quốc tế như một tiêu chí trong các phương thức xét tuyển. Theo đề án tuyển sinh được công bố, hiện có 21 trường đại học đưa ra bảng quy đổi chứng chỉ IELTS từ mức 6.0 sang điểm môn tiếng Anh để tính điểm xét tuyển.

Việc quy đổi này thường được áp dụng trong các phương thức như xét tuyển kết hợp với điểm thi tốt nghiệp THPT, xét học bạ hoặc kết hợp với kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực, đánh giá tư duy. Điểm IELTS sẽ được chuyển đổi sang thang điểm 10 của môn tiếng Anh, sau đó cộng với điểm các môn còn lại trong tổ hợp xét tuyển.

Các trường đã công bố bảng quy đổi IELTS gồm: Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Đại học Kinh tế Quốc dân, Đại học Bách khoa Hà Nội, Đại học Thương mại, Học viện Phụ nữ Việt Nam, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội, Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam, Đại học CMC, Đại học Thăng Long, Đại học Điện lực, Đại học Lâm nghiệp, Học viện Hành chính và Quản trị công, Đại học Y - Dược (Đại học Huế), Đại học Mở TP. HCM, Đại học Nguyễn Tất Thành, Đại học Nha Trang, Đại học Nông Lâm (Đại học Huế), Đại học Bách khoa TP. HCM, Đại học Sư phạm Hà Nội 2 và Đại học Văn Lang.

Ở phần lớn các trường, thí sinh đạt IELTS 6.0 thường được quy đổi tương đương khoảng 9-10 điểm môn tiếng Anh. Tuy nhiên, mức điểm cụ thể có thể khác nhau tùy theo bảng quy đổi của từng trường, bởi mỗi cơ sở đào tạo có cách xây dựng thang quy đổi riêng để phân loại thí sinh. Chẳng hạn, tại Đại học Bách khoa TP. HCM, IELTS 6.0 được quy đổi khoảng 8 điểm môn tiếng Anh, trong khi mức 10 điểm chỉ dành cho thí sinh đạt IELTS từ 8.0 trở lên.

STT	Trường	4,5	5	5,5	6	6,5	7	7,5	8	8,5-9
1	Học viện Báo chí và Tuyên truyền		7	8	9	9,5	10	10	10	10
2	Đại học Bách khoa Hà Nội		8	8,5	9	9,5	10	10	10	10
3	Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội		7	7,5	8	8,5	9	9,5	10	10
4	Đại học Nguyễn Tất Thành	8	8	9	9	9	9,5	9,5	10	10
5	Đại học Thương mại		10/0,5	10/1	10/1,5	10/2	10/2,5	10/2,5	10/2,5	10/2,5
6	Đại học Thăng Long		8,5	9	9,5	10	10	10	10	10
7	Đại học Mở TP.HCM		7	8	9/0,5	10/0,5	10/1	10/1,5	10/1,5	10/2
8	Đại học Văn Lang	6	7	8	9	9,5	10	10	10	10
9	Đại học Y Dược - Đại học Huế		8,5	9	9,5	10	10	10	10	10
10	Đại học Nha Trang		6	7	8	9	10	10	10	10
11	Đại học Bách khoa TP.HCM				8	8,5	9	9,5	10	10

12	Đại học Nông Lâm - Đại học Huế		8	8,5	9	9,5	10	10	10	10
13	Học viện Hành chính và Quản trị công			8	8,5	9	9,5	10	10	10
14	Đại học Lâm nghiệp		8,5	9	9,5	9,75	10	10	10	10
15	Đại học Điện lực	8	8,5	9	9,5	10	10	10	10	10
16	Đại học CMC		8	8,5	9	9,25	9,5	9,75	10	10
17	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam		8	8,5	9	9,5	10	10	10	10
18	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	7	8	9	10	10	10	10	10	10
19	Học viện Phụ nữ Việt Nam		7	8	9	9,5	10	10	10	10
20	Đại học Kinh tế Quốc dân			8	8,5	9	9,5	10	10	10
21	Đại học Sư phạm Hà Nội 2			9	9,5	10	10	10	10	10

Trên thực tế, nhiều trường bắt đầu quy đổi từ IELTS 5.0. Tuy nhiên, mức 6.0 trở lên thường mang lại lợi thế rõ rệt cho thí sinh khi tham gia các phương thức xét tuyển kết hợp, đặc biệt với những ngành yêu cầu năng lực ngoại ngữ cao như kinh tế, công nghệ thông tin, truyền thông quốc tế hoặc các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh.

Theo quy chế tuyển sinh đại học mới do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, các cơ sở đào tạo khi quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ sang điểm thi phải xây dựng bảng quy đổi với ít nhất 5 mức điểm khác nhau.

Quy định này nhằm hạn chế tình trạng nhiều mức IELTS khác nhau nhưng được quy đổi về cùng một mức điểm cao, gây thiếu công bằng trong tuyển sinh.

Ngoài ra, Bộ cũng quy định thí sinh không được sử dụng cùng một chứng chỉ ngoại ngữ vừa để quy đổi điểm vừa để cộng điểm ưu tiên, nhằm tránh việc một lợi thế được tính nhiều lần trong quá trình xét tuyển.

PV (t/h)